



## GIỚI THIỆU CÁC YÊU CẦU TIÊU CHUẨN ISO 22000:2018 & FSSC 22000 VER6

### TỔNG QUAN VỀ KHÓA HỌC

Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm ISO 22000/FSSC 22000 cung cấp một khuôn khổ cho việc quản lý có hiệu quả trách nhiệm an toàn thực phẩm của tổ chức. Do nhận thức của người tiêu dùng về vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm ngày càng tăng, phát sinh nhu cầu thiết yếu đối với doanh nghiệp chế biến thực phẩm phải phát triển và duy trì hệ thống quản lý an toàn thực phẩm có hiệu quả. Hiện tại, với hơn 8.500 tổ chức tại 146 quốc gia đạt chứng nhận FSSC 22000, đã chứng tỏ mạnh mẽ rằng nhiệm vụ của nhà sản xuất là phải đảm bảo sự tin tưởng của người tiêu dùng trong việc cung cấp thực phẩm an toàn.

Bước đầu tiên để đạt được chứng nhận FSSC 22000 là biết và hiểu về tiêu chuẩn. Khóa học hai ngày này bao hàm đầy đủ các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 22000: 2018 và cung cấp cho học viên những thảo luận toàn diện về các yêu cầu đó trong phạm vi chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo FSSC 22000. Học viên sẽ đạt được kiến thức thiết yếu để có thể áp dụng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo yêu cầu của FSSC 22000 tại doanh nghiệp của mình.

### ĐỐI TƯỢNG HỌC VIÊN

- Sinh viên và những người làm việc trong chuỗi thực phẩm.

## SGS ACADEMY

### MỤC TIÊU KHÓA HỌC

Khóa học được thiết kế để hướng đến các học viên đang hoặc dự kiến làm việc trong ngành công nghiệp thực phẩm & ngành công nghiệp bao bì thực phẩm. Khóa học giúp học viên:

- Hiểu rõ các nguyên tắc an toàn thực phẩm
- Áp dụng dễ dàng việc nhận dạng & đánh giá các rủi ro về an toàn thực phẩm
- Nắm vững các yêu cầu tiêu chuẩn ISO 22000:2018 & FSSC 22000 ver 6

**ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ**

Sinh viên ngành Công nghệ thực phẩm, Công nghệ sinh học, Công nghệ sau thu hoạch, Nông lâm, và các ngành có liên quan; Có định hướng làm việc trong lĩnh vực Quản lý an toàn thực phẩm.

**THỜI LƯỢNG VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌC**

- Thời lượng: 06 buổi (từ 6pm – 9pm) (**học vào thứ 2 – thứ 4 – thứ 6**)
- Địa điểm: **Học trực tiếp tại trường .**

**HỌC PHÍ**

Sinh viên HUFI – 1.400.000 đ/người  
Học viên ngoài trường – 2.000.000 đ/người

**LỆ PHÍ THI, CẤP CHỨNG CHỈ BV (Có giá trị Quốc tế): 500.000 đ/người**

**KHAI GIẢNG DỰ KIẾN:**

Lớp ISO 22000 & FSSC 22000 K09C – dự kiến khai giảng 29/9/2025 (**Giới hạn 80hv/lớp**)

**NỘI DUNG**

- Tiêu chuẩn ISO 22000:2018 (4 buổi), FSSC 22000 ver 6 (2 buổi)
- **Các yêu cầu tiêu chuẩn ISO 22000:2018**

| THỜI GIAN |               | NỘI DUNG                                                                                                           | KIẾN THỨC HỌC VIÊN NẮM BẮT                                                               |
|-----------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi 1    | 18:00 – 18:15 | Giới thiệu khóa học <ul style="list-style-type: none"><li>Mục tiêu khóa học</li><li>Kỳ vọng của học viên</li></ul> |                                                                                          |
|           | 18:15 – 18:30 | Sơ lược nội dung tiêu chuẩn ISO 22000:2018                                                                         | Cấu trúc bậc cao trong tiêu chuẩn ISO 22000:2018                                         |
|           | 18:30 – 19:30 | Chương 0. Giới thiệu                                                                                               |                                                                                          |
|           |               | 0.1 Yêu cầu chung                                                                                                  | 0.1 Lợi ích tiềm năng đối với tổ chức khi áp dụng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm     |
|           |               | 0.2 Nguyên tắc của hệ thống quản lý an toàn thực phẩm                                                              | 0.2 Bảy nguyên tắc quản lý                                                               |
|           |               | 0.3 Tiếp cận theo quá trình                                                                                        | 0.3 Chu trình PDCA, tư duy dựa trên rủi ro, phân tích mối nguy – các quá trình hoạt động |
|           |               | 0.4 Mối quan hệ với các hệ thống tiêu chuẩn khác                                                                   | 0.4 Các tiêu chuẩn liên quan (chương trình tiên quyết, truy xuất nguồn gốc)              |
|           | 19:30 – 19:45 | Giải lao                                                                                                           |                                                                                          |
|           | 19:45 – 20:00 | Chương 1. Phạm vi áp dụng                                                                                          | Mục đích áp dụng các yêu cầu tiêu chuẩn ISO 22000:2018                                   |
|           |               | Chương 2. Tài liệu viện dẫn                                                                                        | Tài liệu liên quan đến ISO 22000:2018                                                    |
|           | 20:00 – 21:00 | Chương 3. Thuật ngữ & định nghĩa                                                                                   | 45 thuật ngữ & định nghĩa trong hệ thống quản lý an toàn thực phẩm                       |

|               |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Buổi 2</b> | 18:00 – 18:30        | <p>Chương 4. Bối cảnh của tổ chức</p> <p>4.1 Hiểu tổ chức &amp; bối cảnh của tổ chức</p> <p>4.2 Hiểu nhu cầu &amp; mong đợi của các bên quan tâm</p> <p>4.3 Xác định phạm vi của hệ thống quản lý an toàn thực phẩm</p> <p>4.4 Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm</p> | <p>4.1 Phân tích bối cảnh bên trong &amp; bối cảnh bên ngoài tổ chức</p> <p>4.2 Khái niệm các bên quan tâm, nhu cầu &amp; mong đợi của họ</p> <p>4.3 Nội dung cần xác định trong phạm vi của hệ thống quản lý an toàn thực phẩm</p> <p>4.4 Tương tác giữa các quá trình</p>                                   |
|               | 18:30 – 19:00        | <p>Chương 5. Sự lãnh đạo</p> <p>5.1 Sự lãnh đạo &amp; cam kết</p> <p>5.2 Chính sách</p> <p>5.3 Vai trò, trách nhiệm &amp; quyền hạn trong tổ chức</p>                                                                                                                 | <p>5.1 Các cam kết của lãnh đạo cao nhất đối với hệ thống quản lý an toàn thực phẩm</p> <p>5.2 Cách thiết lập &amp; nội dung chính sách &amp; cách truyền đạt</p> <p>5.3 Vai trò của lãnh đạo cao nhất trong xác định vai trò, trách nhiệm &amp; quyền hạn; Trách nhiệm của trưởng nhóm an toàn thực phẩm</p> |
|               | 19:00 – 19:30        | <p>Chương 6. Hoạch định</p> <p>6.1 Hành động giải quyết rủi ro &amp; nắm bắt cơ hội</p> <p>6.2 Mục tiêu của hệ thống quản lý an toàn thực phẩm &amp; hoạch định để đạt được mục tiêu</p> <p>6.3 Hoạch định các thay đổi</p>                                           | <p>6.1 Hành động dựa trên phân tích rủi ro &amp; cơ hội tại 4.1, 4.2, 4.3</p> <p>6.2 Yêu cầu của mục tiêu &amp; truyền đạt mục tiêu</p> <p>6.3 Thay đổi theo kế hoạch</p>                                                                                                                                     |
|               | <b>19:30 – 19:45</b> | <b>Giải lao</b>                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|               | 19:45 – 21:00        | <p>Chương 7. Hỗ trợ</p> <p>7.1 Nguồn lực</p> <p>7.2 Năng lực</p> <p>7.3 Nhận thức</p> <p>7.4 Trao đổi thông tin</p> <p>7.5 Thông tin dạng văn bản</p>                                                                                                                 | <p>7.1 Nhân sự, cơ sở hạ tầng, môi trường làm việc, các yếu tố bên ngoài &amp; kiểm soát chúng</p> <p>7.2 Kiến thức thông qua đào tạo, giáo dục, kinh nghiệm</p> <p>7.3 Các nội dung cần nhận thức</p> <p>7.4 Thông tin nội bộ &amp; bên ngoài</p> <p>7.5 Tạo lập, cập nhật &amp; kiểm soát</p>               |
| <b>Buổi 3</b> | 18:00 – 18:45        | <p>Chương 8. Thực hiện</p> <p>8.1 Hoạch định &amp; kiểm soát việc thực hiện</p> <p>8.2 Chương trình tiên quyết (PRP)</p> <p>8.3 Hệ thống truy xuất nguồn gốc</p> <p>8.4 Chuẩn bị sẵn sàng &amp; ứng phó các tình huống khẩn cấp</p>                                   | <p>8.1 Thiết lập tiêu chí, thực hiện kiểm soát</p> <p>8.2 ISO/TS 22002</p> <p>8.3 Truy xuất từ nguyên vật liệu từ nhà cung cấp đến lộ trình phân phối của sản phẩm cuối cùng</p> <p>8.4 Các tình huống khẩn cấp ảnh hưởng đến an toàn thực phẩm</p>                                                           |

|               |               |                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------------|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|               | 18:45 – 19:30 | 8.5 Kiểm soát mối nguy                                                                                                                                                                                                                         | 8.5 Kế hoạch an toàn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|               | 19:30 – 19:45 | <b>Giải lao</b>                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|               | 19:45 – 21:00 | 8.5 Kiểm soát mối nguy (tt)                                                                                                                                                                                                                    | 8.5 Kế hoạch an toàn thực phẩm (tt)                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>Buổi 4</b> | 18:00 – 19:15 | 8.6 Cập nhật thông tin xác định các PRP & kế hoạch kiểm soát mối nguy<br>8.7 Kiểm soát việc giám sát & đo lường<br>8.8 Thẩm tra liên quan đến các PRP & kế hoạch kiểm soát mối nguy<br>8.9 Kiểm soát sự không phù hợp của sản phẩm & quá trình | 8.6 Tần suất cập nhật kế hoạch kiểm soát mối nguy & PRP<br>8.7 Kiểm soát thiết bị & quá trình giám sát & đo lường<br>8.8 Cách thức thẩm tra & phân tích kết quả của hoạt động thẩm tra<br>8.9 Sự khắc phục & hành động khắc phục & xử lý các sản phẩm không an toàn tiềm ẩn; Thông qua & thu hồi/triệu hồi |
|               | 19:15 – 19:30 | <b>Giải lao</b>                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|               | 19:30 – 20:30 | Chương 9. Đánh giá kết quả thực hiện<br>9.1 Giám sát, đo lường, phân tích & đánh giá<br>9.2 Đánh giá nội bộ<br>9.3 Xem xét của lãnh đạo                                                                                                        | 9.1 Hoạt động phân tích & đánh giá<br>9.2 Hoạch định, thiết lập, áp dụng & duy trì đánh giá<br>9.3 Dữ liệu đầu vào & đầu ra                                                                                                                                                                                |
|               | 20:30 – 21:00 | Chương 10. Cải tiến<br>10.1 Sự không phù hợp & hành động khắc phục<br>10.2 Cải tiến liên tục<br>10.3 Cập nhật HTQL ATTP                                                                                                                        | 10.1 Sự không phù hợp & hành động khắc phục<br>10.2 Hiệu lực hệ thống<br>10.3 Cập nhật liên tục                                                                                                                                                                                                            |
|               |               |                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>Buổi 5</b> | 18:00 – 18:15 | Giới thiệu khóa học <ul style="list-style-type: none"> <li>Mục tiêu khóa học</li> <li>Kỳ vọng của học viên</li> </ul>                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|               | 18:15 – 18:30 | Sơ lược nội dung tiêu chuẩn FSSC 22000 ver5.1                                                                                                                                                                                                  | Cách tổ chức tiêu chuẩn FSSC 22000 ver5.1                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|               | 18:30 – 19:15 | Phần 1. Tổng quan tiêu chuẩn <ol style="list-style-type: none"> <li>Giới thiệu</li> <li>Tổng quan</li> <li>Phạm vi áp dụng</li> </ol>                                                                                                          | FSSC 22000 & GFSI<br>Định hướng & mục tiêu của tiêu chuẩn FSSC 2200; Bản chất của tiêu chuẩn FSSC 22000<br>Phân nhóm chuỗi thực phẩm (ISO/TS 22003)                                                                                                                                                        |
|               | 19:15 – 19:30 | Phần 2. Các yêu cầu đối với tổ chức được đánh giá <ol style="list-style-type: none"> <li>Mục đích</li> </ol>                                                                                                                                   | Mục đích Phần 2.                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|               | 19:30 – 19:45 | <b>Giải lao</b>                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

|               |               |                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------------|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|               | 19:45 – 21:00 | 2. Các yêu cầu<br>2.1 Tổng quan<br>2.2 ISO 22000<br>2.3 ISO 9001<br>2.4 Các chương trình tiên quyết | Yêu cầu chung đối với tổ chức<br>Tương quan FSSC 22000 & ISO 22000<br>Tương quan FSSC 22000 & ISO 9001<br>ISO/TS 22002 & BSI/PAS 221                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>Buổi 6</b> | 18:00 – 19:30 | 2.5 Các yêu cầu thêm trong tiêu chuẩn FSSC 22000                                                    | 15 yêu cầu thêm trong tiêu chuẩn:<br>1) Quản lý dịch vụ & nguyên vật liệu được mua<br>2) Ghi nhãn sản phẩm<br>3) Phòng vệ thực phẩm<br>4) Giảm thiểu giả mạo thực phẩm<br>5) Sử dụng logo<br>6) Quản lý chất gây dị ứng<br>7) Giám sát môi trường<br>8) Công thức sản phẩm<br>9) Vận chuyển & giao nhận<br>10) Lưu trữ & kho vận<br>11) Kiểm soát mối nguy & biện pháp ngăn ngừa nhiễm chéo<br>12) Thẩm tra PRP<br>13) Phát triển sản phẩm<br>14) Tình trạng sức khỏe<br>15) Yêu cầu đối với tổ chức lấy chứng nhận tại nhiều địa điểm |
|               | 19:30 – 19:45 | <b>Giải lao</b>                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|               | 19:45 – 20:15 | 2.5 Các yêu cầu thêm trong tiêu chuẩn FSSC 22000 (tt)                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|               | 20:15 – 21:00 | <b>Kiểm tra cuối khóa</b>                                                                           | <b>Bài thi trắc nghiệm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |